

Số: 898 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, dự án: Quy hoạch vùng sản xuất măng cầu ta tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020



**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 794/TTr.STC-ĐT ngày 08/4/2013 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, dự án: Quy hoạch vùng sản xuất măng cầu ta tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án : Quy hoạch vùng sản xuất măng cầu ta tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020;

- Chủ đầu tư : Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>394.892.650</b>	<b>196.761.000</b>	<b>198.131.650</b>
Vốn ngân sách nhà nước	394.892.650	196.761.000	198.131.500
Vốn khác	0	0	0

(Bảng chữ: Ba trăm chín mươi tư triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, sáu trăm năm mươi đồng)

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng: a+b+c+d</b>	<b>394.894.650</b>	<b>394.892.650</b>
a	Chi phí lập đề cương và	2.743.500	2.743.500

	dự toán kinh phí quy hoạch		
b	Chi phí lập quy hoạch	388.036.150	388.036.150
c	Chi phí QLDA	4.115.000	4.113.000
d	Dự phòng phí	0	0
<i>(Bảng chữ: Ba trăm chín mươi tư triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, sáu trăm năm mươi đồng)</i>			

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Công trình (HMCT) thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình (HMCT) giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>394.892.650</b>			
1- Tài sản cố định	394.892.650			
2- Tài sản lưu động				
<i>(Bảng chữ: Ba trăm chín mươi tư triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, sáu trăm năm mươi đồng)</i>				

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>394.892.650</b>	
- Vốn ngân sách nhà nước	394.892.650	
<i>(Bảng chữ: Ba trăm chín mươi tư triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, sáu trăm năm mươi đồng)</i>		

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán là:

+ Tổng nợ phải trả : **198.131.650** đồng (*Một trăm chín mươi tám triệu, một trăm ba mươi một ngàn, sáu trăm năm mươi đồng*).

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ, lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
	<b>Tổng cộng</b>		<b>394.892.650</b>	<b>196.761.000</b>	<b>198.131.650</b>	<b>0</b>
1	Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp	Lập đề cương, dự toán kinh phí quy hoạch	2.743.500	196.761.000	194.018.650	0



		lập quy hoạch	388.036.150			
2	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Quản lý dự án	4.113.000	0	4.113.000	0

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động	Chi tiết theo nguồn vốn
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	394.892.650		Ngân sách tỉnh
<i>(Bằng chữ: Ba trăm chín mươi tư triệu, tám trăm chín mươi hai ngàn, sáu trăm năm mươi đồng)</i>			

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm thanh quyết toán công nợ và tất toán tài khoản theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - CT và các PCT UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, TH *TX*
- (7)



**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Thới**